

Bản án số: 263 /2020/ HNGĐ-ST

Ngày: 21-12-2020

“V/v Ly hôn giữa chị T và anh H”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **TRẦN TÚ ANH***

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **ĐỖ DUY HÙNG**

2. Ông **HUỲNH VĂN DŨNG**

*- Thư ký phiên tòa: Ông **PHẠM MINH TÂN** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 572/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 281/2020/QĐXX-ST ngày 27 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn: Chị **LÊ THỊ T**, sinh năm 1981.*

Địa chỉ: ấp Q, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn: Anh **NGUYỄN TRUNG H**, sinh năm 1980.*

Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Chị T, anh H có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện chị Lê Thị T trình bày: Chị và anh H do quen biết nên tiến đến hôn nhân năm 2016, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. do anh H thường xuyên say rượu về nhà đánh đập chị. Hai người đã ly thân từ năm 2018 đến nay.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hữu N, sinh ngày 30/10/2018, hiện do anh H nuôi.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Chị T xin được ly hôn với anh H. Con chung chị yêu cầu nuôi, anh H không phải cấp dưỡng.

Tại phiên tòa, chị T xác định mâu thuẫn vợ chồng là do anh H cờ bạc, đánh đề, hay đánh đập chửi chị, có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, còn đốt quần áo chị làm cho tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn. Con chung mới về sống cùng anh H khoảng 06 tháng nay, cũng mến anh H nhưng do anh H không lo làm ăn, thường hay cờ bạc nên chị muốn được nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

- Bị đơn anh Nguyễn Trung H tại tờ tự khai trình bày: Anh thống nhất lời trình bày của chị T về quá trình tiến đến hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ. Về mâu thuẫn vợ chồng anh thừa nhận có đánh chị T vài bạt tay. Anh vẫn còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn. Nếu Tòa xử cho ly hôn thì anh yêu cầu nuôi con, chị T phải cấp dưỡng mỗi tháng 3.000.000đồng.

Tại phiên tòa, anh H thừa nhận có đánh, chửi, đốt quần áo chị T và cờ bạc. Anh không đồng ý ly hôn vì còn thương chị T. Nếu Tòa xử cho ly hôn thì anh yêu cầu nuôi con, chị T phải cấp dưỡng mỗi tháng 3.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, chị T và anh H tiến đến hôn nhân năm 2016, có đăng ký kết hôn trên cơ sở có sự tìm hiểu nhau trước. Tuy nhiên anh chị chỉ chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp, anh H có hành vi bạo lực đối với chị T như đánh chửi, đốt quần áo chị. Anh còn thường xuyên tham gia cờ bạc. Việc này không chỉ ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng của anh chị mà còn ảnh hưởng đến sự phát triển tâm sinh lý của con chung. Chị T xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh H. Còn anh H tuy không đồng ý ly hôn nhưng không đưa ra được biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Chính quyền địa phương cũng xác nhận hiện anh chị đã ly thân. Từ đó cho thấy tình cảm vợ chồng anh chị không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử xem xét cho chị T được ly hôn với anh H là phù hợp điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân có 01 con chung tên Nguyễn Hữu Nam, sinh ngày 30/10/2018. Cả chị T và anh H đều yêu cầu được nuôi con chung. Xét thấy, cháu Nam hiện chưa đủ 36 tháng tuổi, rất cần sự chăm sóc của người mẹ, bản thân chị T cũng có công việc ổn định. Đối với anh H tuy khoảng 06 tháng nay anh đang chăm sóc cháu Nam nhưng hiện tại anh cũng thừa nhận công việc của anh thu nhập không bằng chị T, anh cũng thường xuyên cờ bạc. Hành vi của anh không tốt cho sự phát triển của con chung. Do đó để đảm bảo sự phát triển tâm sinh lý của con chung nên Hội đồng xét xử xem xét giao con chung cho chị T nuôi dưỡng là phù hợp điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, Nợ chung: Không có nên không xem xét.

[6] Về án phí: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu ly hôn được chấp nhận theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu khởi kiện xin ly hôn của chị Lê Thị T.

1. Về hôn nhân: Cho chị Lê Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Trung H.

2. Về con chung:

2.1. Giao con chung tên Nguyễn Hữu Nam, sinh ngày 30/10/2018 cho chị Lê Thị T nuôi dưỡng.

2.2. Anh Nguyễn Trung H không phải cấp nuôi con.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo qui định pháp luật.

3. Về án phí: Chị Lê Thị T phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004077 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè xem như thi hành xong.

4. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRẦN TÚ ANH